TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134 /2021/DS-ST
Ngày: 22-9-2021
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản bảo đảm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Vương Đăng Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trọng

Bà Nguyễn Thị Liên

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà **Lê Thị Hường** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ*** *tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-DS ngày 09/3/2021 về việc tranh chấp *Tranh chấp hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản bảo đảm* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐST - DS ngày 18/6/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2021/QĐST-DS ngày 06/7/2021; Các thông báo thay đổi thời gian xét xử giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T; Trụ sở chính: 191 Bà Triệu, phường L, quận H, Tp. Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị N; Bà N ủy quyền lại cho bà Trần Thị Nh.(Có mặt)

- **Bị đơn:** Ông Phùng Văn K, sinh năm 1980; HKTT: Thôn N, xã NP, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn N1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phùng Văn N, sinh năm 1947 (đã chết); Bà Phùng Thị S, sinh năm 1947 (đã chết); HKTT: Thôn N, xã NP, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Người thừa kế quyền, nghĩa vụ của ông N, bà S:

Anh Phùng Văn C, sinh năm 1968; HKTT: Thôn Đ, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.(Vắng mặt)

Chị Phùng Thị T, sinh năm 1970; HKTT: Thôn Đ, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội .(Vắng mặt)

Anh Phùng Văn Q, sinh năm 1972; HKTT: Thôn Đ, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.(Vắng mặt)

Anh Phùng Văn S, sinh năm 1974; HKTT: Thôn N, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.(Vắng mặt)

Anh Phùng Văn Ch, sinh năm 1978; HKTT: Thôn Đ1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.(Có mặt)

Anh Phùng Văn Ch1, sinh năm 1980; HKTT: Thôn N, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.(Vắng mặt)

Chị Phùng Thị B, sinh năm 1982; HKTT: Thôn Hạnh Côn, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.(Vắng mặt)

2. Anh Phùng Văn Ch, sinh năm 1978; Chị Lê Thị H, sinh năm 1980 (vợ anh Ch); Cháu Phùng Minh Đ, sinh năm 2002 (con anh Ch); Cháu Phùng Gia L, sinh năm 2010 (con anh Ch); Người đại diện hợp pháp của cháu Đ, cháu L: Anh Phùng Văn Ch (bố đẻ cháu Đ, cháu L).(Có mặt)

Đều HKTT: Thôn Đ1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai - Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn- trình bày:

Ngân hàng T và ông Phùng Văn K đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 2942/HĐTD/TH-TN/TCB-HTY-NGG ngày 07/01/2011 với nội dung cụ thể:

- Số tiền vay: 500.000.000 đồng
- Mục đích vay: tiêu dùng
- Thời hạn vay: 96 tháng
- Lãi suất linh hoạt.

Tài sản bảo đảm:Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số: 190, tờ bản đồ số 09; tại địa chỉ: Thôn Đ1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 765892; số vào sổ cấp GCN: 00165 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 03/12/2010 cho ông Phùng Văn N.

Ngân hàng T khởi kiện ông Phùng Văn K ra trước Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ – thành phố Hà Nội, đề nghị giải quyết các vấn đề sau:

- Buộc ông Phùng Văn K thanh toán cho Techcombank số tiền: **1.783.116.925 đồng,** bao gồm 422.528.583 đồng nợ gốc và 1.360.588.342 đồng nợ

lãi *(tạm tính đến ngày 30/7/2020)* và các khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2942/HĐTD/TH-TN/TCB-HTY-NGG, kể từ ngày 31/7/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;
- Buộc ông Phùng Văn K thanh toán cho Techcombank tiền vi phạm hợp đồng với tổng số tiền là: 5.000.000 đồng.

- Kể từ ngày Quyết định/bản án có hiệu lực pháp luật, ông Phùng Văn K không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và toàn bộ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng thì Techcombank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số: 190, tờ bản đồ số 09; tại địa chỉ: Thôn Đ1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 765892; số vào sổ cấp GCN: 00165 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 03/12/2010 cho ông Phùng Văn N.

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Phùng Văn K đối với Techcombank. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Phùng Văn K vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Techcombank.

Bị đơn ông Phùng Văn K trình bày:

Ông K xác nhận còn nợ Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 06/5/2021 là 1.921.845.219 đồng (trong đó Nợ gốc: 422.528.583 đồng; Nợ lãi trong hạn: 281.164.931 đồng; Nợ lãi quá hạn: 662.836.759 đồng; nợ lãi phạt: 555.314.946 đồng).

Ông K xác nhận tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số: 190, tờ bản đồ số 09; tại địa chỉ: Thôn Đ1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 765892; số vào sổ cấp GCN: 00165 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 03/12/2010 cho ông Phùng Văn N.

Nay Ngân hàng khởi kiện, ông K nhận sẽ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng và sẽ hợp tác với Ngân hàng để giải quyết khoản nợ theo quy định pháp luật. Trường hợp ông không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Phùng Văn Ch trình bày:

Gia đình ông Chẩn đang sinh sống trên thửa đất số: 190, tờ bản đồ số 09; tại địa chỉ: Thôn Đ1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Nay Ngân hàng khởi kiện, ông Chẩn đề nghị ông K phải có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng để gia đình lấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất về.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Lê Thị H trình bày: Bà là vợ ông Phùng Văn Ch, là con dâu ông Phùng Văn N, bà Phùng Thị S. Ông N chết năm 2018, bà S chết năm 2019. Ông N, bà S có 07 người còn gồm: Anh Phùng Văn C, chị Phùng Thị T, anh Phùng Văn Q, anh Phùng Văn S, anh Phùng Văn Ch, anh Phùng Văn Ch1, chị Phùng Thị B. Ông N, bà S không có con nuôi, không có con riêng.

Theo chị H được biết thì trước đây bố mẹ chồng bà có cho ông Phùng Văn K mượn GCNQSD đất để thế chấp vay tiền Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện, gia đình bà đề nghị ông K phải có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng để gia đình bà lấy GCNQSD đất về.

Tại phiên tòa, Ngân hàng T rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông K trả phạt vi phạm hợp đồng là 5.000.000đồng, không yêu cầu ông K trả số tiền lãi phạt chưa trả tính đến ngày 06/7/2021 là 567.983.044 đồng trong số tiền lãi quá hạn chưa trả và tiền lãi phạt phát sinh sau ngày 06/7/2021.

Ngân hàng T yêu cầu ông Phùng Văn K phải trả Ngân hàng T số tiền còn nợ tính đến ngày **22/9/2021** là **1.407.341.023 đồng** (trong đó Nợ gốc: **422.528.583 đồng**; Nợ lãi trong hạn: 281.164.931 đồng; Nợ lãi quá hạn: 703.647.509 đồng).

Buộc ông Phùng Văn K phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 23/9/2021 đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông K không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Chương Mỹ thể hiện quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T, buộc ông Phùng Văn K phải thanh toán trả Ngân hàng T theo Hợp đồng tín dụng số tiền còn nợ tính đến ngày **22/9/2021** là **1.407.341.023 đồng** (trong đó Nợ gốc: **422.528.583 đồng**; Nợ lãi trong hạn: 281.164.931 đồng; Nợ lãi quá hạn: 703.647.509 đồng).

Buộc ông Phùng Văn K phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 23/9/2021 đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông K không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

[1.1].Về thẩm quyền: Ngân hàng T có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đối với ông Phùng Văn K. Hiện ông K đang cư trú tại Thôn N1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về áp dụng luật nội dung: Thời điểm giao kết Hợp đồng tín dụng là năm 2011, nên cần phải áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 để giải quyết tranh chấp.

[1.3]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Toà án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai vẫn cố tình vắng mặt. Toà án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.4]. Tại phiên tòa, Ngân hàng T rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông K trả phạt vi phạm hợp đồng là 5.000.000đồng, không yêu cầu ông K trả số tiền lãi phạt chưa trả tính đến ngày 06/7/2021 là 567.983.044 đồng trong số tiền lãi quá hạn chưa trả và tiền lãi phạt phát sinh sau ngày 06/7/2021. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là tự nguyện, do đó đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này.

2. Về nội dung:

[2.1]. Xét tính pháp lý của Hợp đồng tín dụng.

Ngân hàng T đã ký kết với ông Phùng Văn K Hợp đồng tín dụng số 2942/HĐTD/TH-TN/TCB-HTY-NGG ngày 07/01/2011.

Xét tính pháp lý của Hợp đồng tín dụng trên được các bên cùng xác nhận ký kết trên cơ sở tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp với các Điều 290, 343, 474 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực thi hành.

Bị đơn – ông K xác nhận việc ký kết, sử dụng Hợp đồng tín dụng như Ngân hàng T trình bày. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên vay – ông K đã nhận đủ tiền vay nhưng vi phạm điều khoản cam kết về thời hạn trả nợ tiền vay nên Ngân hàng T yêu cầu ông K phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Đây là căn cứ pháp lý buộc bên vay là ông K phải có nghĩa vụ trả

Ngân hàng T số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2942/HĐTD/TH-TN/TCB-HTY-NGG ngày 07/01/2011 tính đến ngày **22/9/2021** là **1.407.341.023 đồng** (trong đó Nợ gốc: **422.528.583 đồng**; Nợ lãi trong hạn: 281.164.931 đồng; Nợ lãi quá hạn: 703.647.509 đồng).

Ông Phùng Văn K phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 23/9/2021 đối với tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

[2.4]. Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của Hợp đồng tín dụng:

Để đảm bảo cho ông K vay tín dụng, Ngân hàng T đã ký Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 101, quyển số 01.2011 ngày 07/01/2011 tại Phòng công chứng số 7. Đăng ký thế chấp ngày 10/01/2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Chương Mỹ.

Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số: 190, tờ bản đồ số 09; tại địa chỉ: Thôn Đ1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 765892; số vào sổ cấp GCN: 00165 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 03/12/2010 cho ông Phùng Văn N.

Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết và công chứng tại Phòng công chứng số 7 là đúng quy định tại Điều 343 Bộ luật dân sự năm 2005 về "*Hình thức thế chấp tài sản*", Điều 167 Luật Đất đai năm 2013 về "*quyền thế chấp quyền sử dụng đất*" và Điều 168 Luật Đất đai năm 2013 về " *Thời điểm thực hiện các quyền của người sử dụng đất*". Do đó thoả thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký giữa các bên có hiệu lực pháp luật để thi hành. Yêu cầu của phía nguyên đơn đề nghị được xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp phía bị đơn không trả được các khoản nợ là có căn cứ để chấp nhận.

[3] .**Về nghĩa vụ chịu án phí:**

- Bị đơn ông K phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả là **54.220.231 đồng**.

- Hoàn trả Ngân hàng T tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 290,343, 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 167, 168 Luật Đất đai năm 2013; Điều 91, 95,98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26,điểm b khoản 2 Điều 227,Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 điều 147, điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T về việc yêu cầu ông K trả phạt vi phạm hợp đồng là 5.000.000đồng, yêu cầu ông K trả số tiền lãi phạt chưa trả tính đến ngày 06/7/2021 là 567.983.044 đồng trong số tiền lãi quá hạn chưa trả và tiền lãi phạt phát sinh sau ngày 06/7/2021

3. Buộc ông Phùng Văn K phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2942/HĐTD/TH-TN/TCB-HTY-NGG ngày 07/01/2011 tính đến ngày ngày **22/9/2021** là **1.407.341.023 đồng** (trong đó Nợ gốc: **422.528.583 đồng**; Nợ lãi trong hạn: 281.164.931 đồng; Nợ lãi quá hạn: 703.647.509 đồng).

Ông Phùng Văn K phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 23/9/2021 đối với tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông Phùng Văn K trả xong khoản nợ trên cho Ngân hàng T thì Ngân hàng T sẽ làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp.

4. Trong trường hợp ông Phùng Văn K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng T có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số: 190, tờ bản đồ số 09, diện tích 2707m2(có sơ đồ kèm theo); tại địa chỉ: Thôn Đ1, xã NP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 765892; số vào sổ cấp GCN: 00165 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 03/12/2010 cho ông Phùng Văn N.

5. Án phí: Ông Phùng Văn K phải nộp **54.220.231 đồng** án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng T số tiền **15.000.000 đồng** tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0010586 ngày 09/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm; Người đại diện của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Vương Đăng Khoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Vương Đăng Khoa